

**CÔNG TY CỔ PHẦN
DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 3**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 04-2026/CV-TGD-DP3
V/v Giải trình chênh lệch lợi nhuận
sau thuế BCTC soát xét 6 tháng năm
2026 so với cùng kỳ năm trước

Hải Phòng, ngày 14 tháng 8 năm 2026

Kính gửi: Ủy ban chứng khoán Nhà nước .
Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

Trước tiên Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương 3 chân thành cảm ơn sự quan tâm hỗ trợ của các quý cơ quan trong thời gian qua.

Căn cứ Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ tài Chính, Công ty cổ phần Dược Phẩm Trung ương 3 xin công bố thông tin với nội dung Báo cáo tài chính giữa niên độ 2026 đã được soát xét có kết quả như sau:

1. Giải trình chênh lệch lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp biến động so với báo cáo cùng kỳ năm trước

Lợi nhuận sau thuế TNDN 6 tháng năm 2026	Lợi nhuận sau thuế TNDN 6 tháng năm 2025	So sánh 6 tháng năm 2026 với 6 tháng năm 2025	
		Chênh lệch	% CL
107.507.453.736	55.963.448.415	+ 51.544.005.321	+ 92,10%

Lợi nhuận sau thuế của Công ty 6 tháng năm 2026 tăng so với 6 tháng năm 2025 là 51.544.005.321 đồng do các nguyên nhân sau:

So với 6 tháng năm 2025, tổng các khoản doanh thu, chi phí 6 tháng năm 2026 đều tăng hơn, song mức tăng của doanh thu cao hơn chi phí, cụ thể: Tổng doanh thu tăng 85.319.602.795 đồng. Trong đó doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng 77.306.646.162 đồng do công ty đẩy mạnh công tác bán hàng, mở rộng thị trường nên doanh thu từ các kênh bán hàng đều tăng trưởng. Doanh thu tài chính và các khoản thu nhập khác tăng: 7.872.079.922 đồng. Tổng các khoản chi phí tăng: 33.775.597.474 đồng.

Do tỷ lệ tăng doanh thu cao hơn chi phí nên lợi nhuận sau thuế 6 tháng năm 2026 tăng hơn so với 6 tháng năm 2025 là 51.544.005.321 đồng, tương đương 92,10 %.



2. Giải trình chênh lệch lợi nhuận sau thuế trước và sau kiểm toán

Chỉ tiêu	Số liệu đã báo cáo	Số liệu được kiểm toán	Chênh lệch	Tỷ lệ
Các khoản giảm trừ doanh thu	7.891.655.061	8.183.174.718	+ 291.519.657	+ 3,69 %
Chi phí bán hàng	92.350.073.833	49.993.890.922	+ 42.356.182.911	+ 45,86 %
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	91.927.534.019	133.992.197.273	+ 42.064.663.254	+ 45,76 %
Tổng lợi nhuận KT trước thuế	92.460.135.801	134.524.799.055	+ 42.064.663.254	+ 45,49 %
Chi phí thuế TNDN hiện hành	18.604.412.669	27.017.345.319	+ 8.412.932.650	+ 45,22 %
Lợi nhuận sau thuế TNDN	73.855.723.132	107.507.453.736	+ 33.651.730.604	+ 45,56 %

Lợi nhuận sau thuế TNDN sau Báo cáo tài chính đã được kiểm toán tăng 33.651.730.604 đồng (tương đương 45,56%) là do Công ty thực hiện trích lập bổ sung các khoản chiết khấu thương mại theo chương trình tích lũy cho các khách hàng là 291.519.657 đồng, điều chỉnh giảm chi phí bán hàng do chi phí phát sinh nhưng chưa hoàn thành chứng từ nghiệm thu tại thời điểm 30/06/2026 là 42.356.182.911. Dẫn đến chi phí thuế TNDN hiện hành tăng hơn so với trước kiểm toán 8.412.932.650 đồng.

Trên đây là các ý kiến giải trình của Công ty về việc biến động lợi nhuận của Báo cáo tài chính giữa niên độ năm 2026 đã được soát xét so với cùng kỳ năm trước, và giải trình lý do chênh lệch lợi nhuận sau thuế trước và sau kiểm toán đến Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX).

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, KTTK.



TỔNG GIÁM ĐỐC

TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Đình Khải